

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM KỲ
TỈNH QUẢNG NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số 38/2018/HS-ST
Ngày 11-6-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ - TỈNH QUẢNG NAM**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Quốc Lộc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Tin.
2. Bà Phạm Thị Hoàng Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Tùng, chức vụ Phó Viện trưởng.

Ngày 11 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tiến hành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 35/2018/TLHS-ST ngày 26-3-2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2018/QĐXXST-HS ngày 25-5-2018 đối với bị cáo:

Hoàng Thị Ngọc T, sinh ngày 04 tháng 9 năm 1996; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố Sơn C1, phường V, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; chỗ ở hiện nay: Khối phố 5, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Cắt tóc; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; con ông Hoàng Kim Đ, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1977; tiền án, tiền sự: Chưa; nhân thân: Ngày 05-02-2018, bị Công an thành phố Tam Kỳ xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo chưa chấp hành. Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 01-02-2018. Có mặt.

- Người có quyền lợi liên quan: Lê Lâm Lê H, sinh năm 1976; trú tại khối phố 5, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

- Người có nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Đăng Đ, sinh năm 1987; trú tại thôn Đ, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam. Đang bị tạm giam trong vụ án khác. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Nguyễn Mạnh B, sinh năm 1957; trú tại khối phố 1, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.
2. Phan Phước C, sinh năm 1962; trú tại khối phố 5, phường A, thành phố

T, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 01-02-2018, tại tiệm cắt tóc Hồng Ánh, khối phố 5, phường A, Tam Kỳ, Bộ Tư lệnh Vùng Cảnh sát biển 2 phối hợp với Công an thành phố Tam Kỳ tiến hành kiểm tra đối với bị cáo Hoàng Thị Ngọc T. Quá trình kiểm tra phát hiện trong túi áo khoác bên phải của bị cáo T đang mặc có 01 gói chất rắn dạng tinh thể màu trắng nghi vấn là ma túy đá. Theo lời trình bày của bị cáo T thì gói chất rắn dạng tinh thể màu trắng trên là ma túy đá, T vừa mới mua của Nguyễn Đăng Đ, sinh năm 1987, trú tại thôn Đ, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam với giá 500.000 đồng với mục đích sử dụng, nhưng chưa sử dụng thì bị phát hiện. Bộ Tư lệnh Vùng Cảnh sát biển 2 đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật tạm giữ gồm: 01 gói chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Zip Mobile gắn sim số 0905657623.

Ngày 02-02-2018, Bộ Tư lệnh Vùng Cảnh sát biển 2 tiến hành trưng cầu giám định chất ma túy đối với gói chất rắn dạng tinh thể màu trắng tạm giữ của bị cáo T. Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam giám định và kết luận gói chất rắn dạng tinh thể màu trắng thu giữ trong túi áo khoác của bị cáo T là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,213gam. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 67, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19-7-2013 của Chính phủ.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 13 giờ 10 phút ngày 01-02-2018, bị cáo Thảo mượn điện thoại di động hiệu Zip Mobile gắn sim số 0905657623 của Lê Lâm Lê H là chủ tiệm cắt tóc Hồng Ánh để gọi vào số 0935512149 của Nguyễn Đăng Đ hỏi mua một gói ma túy đá với giá 500.000đ và bảo Đ mang ma túy đá đến tiệm cắt tóc Hồng Ánh để đưa cho bị cáo T. Sau đó, Đ mang gói ma túy đá đến trước tiệm cắt tóc Hồng Ánh gặp bị cáo T, tại đây, bị cáo đưa cho Đ số tiền 500.000 đồng và Đ đưa lại cho bị cáo một gói ma túy đá, bị cáo cầm gói ma túy đá cất vào túi áo khoác bên phải đang mặc và đi vào tiệm cắt tóc, còn Đ đi về.

Tại Cáo trạng số 36/CT-VKS ngày 09-5-2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Hoàng Thị Ngọc T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo mức án từ 12 tháng đến 18 tháng tù; đồng thời đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến gì về kết luận giám định chất ma túy. Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật hình sự, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tố tụng:** Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Kỳ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Ngày 01-02-2018, tại khối phố 5, phường A, thành phố Tam Kỳ, Bộ Tư lệnh Vùng Cảnh sát biển 2 đã phối hợp với Công an thành phố Tam Kỳ bắt quả tang bị cáo Hoàng Thị Ngọc T đang tàng trữ trái phép 01 gói ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,213 gam; bị cáo khai nhận số ma túy này là đã mua của Nguyễn Đăng Đ để bản thân sử dụng. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 67, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19-7-2013 của Chính phủ.

Hành vi của bị cáo Hoàng Thị Ngọc T đã cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy và tiền chất do Chính phủ quy định mà Nhà nước ta nghiêm cấm sản xuất, vận chuyển, tàng trữ, mua bán và sử dụng dưới mọi hình thức, vì gây ra nhiều tác động tiêu cực đến con người và xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực, điều kiện nhận thức rõ điều này, nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật, coi thường sức khỏe, tính mạng của bản thân, mua ma túy để sử dụng. Vì vậy cần áp dụng hình phạt tù để răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; đã tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án; bị cáo có ông nội, bà nội tham gia cách mạng và được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[2.3] Về xử lý vật chứng, những vấn đề liên quan khác trong vụ án:

- *Về xử lý vật chứng:*

Đối với số ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong số 14/PC54, đây là chất cấm, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Zip Mobile có sim số 0905657623 mà bị cáo T đã sử dụng liên lạc với Nguyễn Đăng Đ để mua ma túy sử dụng, qua điều tra xác định tài sản này của Lê Lâm Lê H là chủ tiệm cắt tóc, chị H không biết bị cáo T mượn chiếc điện thoại sử dụng vào việc phạm tội, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị H là phù hợp.

- *Những vấn đề liên quan khác:*

Đối với Nguyễn Đăng Đ là người bán trái phép ma túy cho bị cáo T, hiện Nguyễn Đăng Đ đang bị tạm giam để khởi tố, điều tra về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo T, Công an thành phố Tam Kỳ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với hình phạt cảnh cáo.

Về án phí: Bị cáo Hoàng Thị Ngọc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị Ngọc T phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị Ngọc T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giam (ngày 01-02-2018).

Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong số 14/PC54.

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Kỳ theo biên bản giao nhận ngày 16-5-2018).

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Hoàng Thị Ngọc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng những người tham gia tố tụng vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh, thành phố;
- Tòa án tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố;
- Phòng PV27 Công an tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố;
- Chi cục THADS thành phố;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu án văn.

(đã ký)

Đặng Quốc Lộc